TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2018/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 06 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Minh H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 4 phố Q, phường Q, quận B, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Minh H và anh Trương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Phạm Minh H và anh Trương Văn T thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Minh H và anh Trương Văn T thống nhất không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Hai bên thỏa thuận: Chị Phạm Minh H chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000đồng *(ba trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo Biên lai số 0004652 ngày 10/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Chị H được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Đức Long